TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỚN QUẢN** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**
Số: 74/2018/QĐST- HNGĐ	*Hớn Quản, ngày 21 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 94/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Tổ 4, ấp 23 Nhỏ, xã PA, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985 và anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1985; cùng trú tại tổ 4, ấp 23 Nhỏ, xã PA, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

Giấy chứng nhận kết hôn số 79 quyển số 01/2011 ngày 14/9/2011 của Ủy ban nhân dân xã Tiến Thành, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Tổ 4, ấp 23 Nhỏ, xã PA, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh S và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 11/01/2012 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành mà anh Nguyễn Thanh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh S có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, anh S và chị T có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng, thay đổi người trực tiếp nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thanh S và chị Nguyễn Thị T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Thanh S và chị Nguyễn Thị T thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số 0004542 ngày 05/02/2018. Trả cho chị Nguyễn Thị T 150.000 đồng còn lại.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Trần Văn Nhum

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã Tiến Thành, thị xã Đồng Xoài;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.